

Số: 105/2024/QĐST-LĐ

Dĩ An, ngày 11 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Thư ký phiên họp: Bà Chu Tường Vy - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 167/2024/LĐ-ST ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc: “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 86/2024/QĐST-VDS ngày 05 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Yến H, sinh năm 1989; trú tại: Thôn D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH T1, địa chỉ: số B, đường Đ, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: thôn H, xã Q, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn T, chức vụ: Tổ trưởng Tổ quản lý thu – Sở bảo hiểm xã hội thành phố D. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* *Tại đơn yêu cầu ngày 10/6/2024 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Yến H trình bày:*

Khoảng năm 2008 bà Nguyễn Thị Yên H cho em gái Nguyễn Thị Xuân mượn hồ sơ cá nhân để xin việc làm tại công ty T1. Cũng từ tháng 6 năm 2008 bà Nguyễn Thị Yên H làm việc công ty C đến tháng 5/2023 thì bà H nghỉ việc. Do đó, thời gian đóng bảo hiểm của bà Nguyễn Thị Yên H trùng với thời gian đóng bảo hiểm của bà Nguyễn Thị X.

Nay bà H yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên hợp đồng lao động (từ tháng 11/2008 đến tháng 01/2009 và từ tháng 8/2009 đến tháng 10/2010) giữa người lao động có tên Nguyễn Thị Yên H và Công ty TNHH T1 vô hiệu.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty T1 không có ý kiến và vắng mặt.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị X trình bày:*

Khoảng năm 2008 bà Nguyễn Thị X có mượn hồ sơ cá nhân của bà Nguyễn Thị Yên H để xin việc làm tại công ty T1, khoảng tháng 8/2008 bà X ký hợp đồng lao động với công ty T1 và được công ty đóng bảo hiểm. Nay bà H cho biết thời gian bà X mượn hồ sơ của bà H bị trùng với thời gian bà H đóng bảo hiểm ở công ty khác. Hiện bà H làm thủ tục yêu cầu tuyên bố thời gian trùng bảo hiểm của bà H với bà X là tháng 11/2008 đến tháng 01/2009 và tháng 8/2009 đến tháng 10/2010 vô hiệu thì bà X đồng ý. Bà X không có yêu cầu gì trong việc tuyên bố hợp đồng vô hiệu của bà H.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D do ông Dương Văn T đại diện trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của Công ty TNHH T2 thì Công ty TNHH T1 có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Nguyễn Thị Yên H, sinh năm 1989, số CCCD 042189016851 (số CMND 187929449), với mã số BHXH 7408299578 từ tháng 11/2008 đến tháng 01/2009 và từ tháng 8/2009 đến tháng 10/2010 tại Công ty TNHH T1, hiện bà X chưa nhận trợ cấp BHXH.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Yên H còn có số sổ: 7408226784 từ tháng 8/2008 đến tháng 4/2023 tại Công ty TNHH C.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị Yên H, Bảo hiểm xã hội không có lưu trữ những hồ sơ này.

Về các yêu cầu khác của bà Nguyễn Thị Yên H, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến. Đề nghị Toà án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu của Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự

đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Nguyễn Thị Yên H là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị Yên H có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện là tại Công ty TNHH T1; địa chỉ: Đường D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Trong quá trình giải quyết, bà Nguyễn Thị Yên H, Nguyễn Thị X và Bảo hiểm xã hội thành phố D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án hợp xét vắng mặt những người trên.

[2] Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Yên H xét thấy:

[2.1] Việc bà Nguyễn Thị Xuân m hồ sơ lao động của bà Nguyễn Thị Yên H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH T1 là gian dối. Hành vi trên là vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động, nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Nguyễn Thị Yên H bị trùng từ tháng 11/2008 đến tháng 01/2009 và từ tháng 8/2009 đến tháng 10/2010 tại Công ty TNHH T1 (theo mã số BHXH 7408299578).

[2.3] Trình bày của bà Nguyễn Thị Yên H là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết việc dân sự, phù hợp lời lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, bà Nguyễn Thị Yên H yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Nguyễn Thị Yên H với Công ty TNHH T1 (thời gian làm việc từ tháng 11/2008 đến tháng 01/2009 và từ tháng 8/2009 đến tháng 10/2010) vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Yên H phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Nguyễn Thị Yên H.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Nguyễn Thị Yên H với Công ty TNHH T1 (thời gian làm việc từ tháng 11/2008 đến tháng 01/2009 và từ tháng 8/2009 đến tháng 10/2010) vô hiệu.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thị Yên H phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001088 ngày 20/6/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

4. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỘP

Phạm Thị Anh Thư